TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- NGHỆ AN
Bản án số: 37/2025/LHST
Ngày: 09/9/2025
V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đấu - Bà Nguyễn Thị Thơ
- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Tú - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 423/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXX-ST ngày 06 tháng 08 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm 2001; SCC: 040301009267 cấp ngày 10/05/2021; Nơi ĐKHKTT: xóm M, xã B, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: A đường X, phường V, tỉnh Nghệ An.(có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1990; SCC: 040090018055 cấp ngày 12/09/2022; Nơi ĐKHKTT: xóm M, xã B, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Công ty TNHH N, số D, đường X, phường V, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn ngày 13/06/2025, quá trình giải quyết vụ án chị Ngô Thị T trình bày: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Đình H kết hôn với nhau vào năm 2023, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 09/08/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H có quan hệ với người khác, thiếu quan tâm, chăm sóc vợ con thường xuyên đánh đập chị T phải đi điều trị tại Bệnh viện. Nay chị Ngô Thị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 03/11/2023. Nay ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đình H vắng mặt có lời trình bày: Chị T xin ly hôn thì anh H không đồng ý ly hôn xin đoàn tụ gia đình nuôi dạy con chung.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 03/11/2023. Nếu ly hôn thì anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân khu vực 1 – Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến nay như sau: Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho VKS nhân dân khu vực 1 – Nghệ An đầy đủ, đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của họ.

Về nội dung vụ án: Chị Ngô Thị T và Anh Nguyễn Đình H kết hôn năm 2023, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu, hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H đánh đập chị T, có quan hệ người khác. Tòa án đã giải quyết hòa giải hai bên về đoàn tụ nhưng không khắc phục được nay chị T xin ly hôn, anh H xin đoàn tụ nhưng không tham gia phiên hòa giải, phiên tòa. Như vậy, chứng tỏ tình trạng sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được cần cho chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Đình H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 03/11/2023. Ly hôn chị T và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc xin được trực tiếp nuôi con của hai bên là chính đáng nhưng cháu K còn quá nhỏ, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ hơn nên giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh H phải cấp dưỡng nuôi chung cùng chị T mỗi tháng 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng.

Về quan hệ tài sản: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị T và anh H có hộ khẩu tại xã Đ nhưng hiện sinh sống và làm việc tại phường V, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân khu vực 1 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Đình H nhận đầy đủ Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 BLTTDS để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Ngô Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh H kết hôn năm 2023, hôn nhân tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 09/08/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H có quan hệ với người khác, thiếu quan tâm, chăm sóc vợ con thường xuyên đánh đập chị T phải đi điều trị tại Bệnh viện. Chị T đã nộp đơn ly hôn được Tòa án thụ lý giải quyết, hòa giải đoàn tụ gia đình, nhưng vợ chồng không khắc phục được. Nay chị Ngô Thị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Anh H không đồng ý ly hôn nhưng không đến tham gia phiên hòa giải nên không hòa giải được. Như vậy, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần xử cho chị Ngô Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 03/11/2023. Ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng. Anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con chung của chị T và anh H là chính đáng, được pháp luật bảo vệ. Xét việc giao con chưa thành niên cho người nào trực tiếp nuôi dưỡng là tùy thuộc vào sự phát triển mọi mặt của cháu. Tuy nhiên, cháu Nguyễn Đình Minh K còn quá nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ hơn. Vì vậy, cần giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

[2.3]Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H có nguyện vọng trực tiếp nuôi con không yêu cầu chị T cấp dưỡng và không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Xét thấy chị T yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung là chính đáng để đảm bảo quyền lợi cho cháu K. Tuy nhiên, chị T yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng nhưng cũng không đưa ra được tài liệu

chứng minh mức thu nhập hàng tháng của anh H. Vì vậy, cần buộc anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng tương đương mức lương cơ sở do nhà nước quy định số tiền 2.500.000 đồng như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2025 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Chị T, anh H không yêu cầu chia tài sản chung nên miễn xét. Nếu sau này chị T, anh H có tranh chấp về tài sản chung thì được quyền khởi kiện vụ án khác.

[2.4] Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu án phí ly hôn, anh Nguyễn Đình H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 147; khoản 3 điều 228; điều 271; khoản 1 điều 273 BLTTDS; điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về lệ phí, án phí xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Ngô Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là là Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 03/11/2023 cho chị Ngô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Buộc anh Nguyễn Đình H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ngô Thị T mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 10/2025 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Đình H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo BL số 0005583 ngày 19/06/2025 tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày chị Ngô Thị T làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh Nguyễn Đình H không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Ngô Thị T được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đình H được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận
-VKSND khu vực 1- Nghệ An
- Cơ quan THA dân sự tỉnh Nghệ An
-UBND xã Bạch Ngọc, Nghệ An (Giấy CNKH số 49 ngày 09/8/2023 của UBND xã Giang Sơn Đông, Đô Lương)
- Các đương sự
- Lưu HS

Lê Thị Hải Yến